

Số: 21 /BC-UBND

Vinh Thanh, ngày 13 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính từ ngày 16/12/2019 đến 15/3/2020 tại UBND xã Vinh Thanh

Thực hiện chế độ báo cáo kết quả kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định tại thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Ủy ban nhân dân xã Vinh Thanh báo cáo công tác Kiểm soát TTHC quý 1 năm 2020 từ ngày 16/12/2019 đến 15/3/2020 tại UBND xã Vinh Thanh như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC:

Hiểu được tầm quan trọng của công tác kiểm soát TTHC là việc xem xét, đánh giá theo dõi, bảo đảm tính khả thi của quy định về thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC. Ngay từ đầu năm 2020, UBND xã Vinh Thanh đã ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác kiểm soát TTHC năm 2020 trong toàn thể cán bộ, công chức cơ quan.

Thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản của cấp trên về thực hiện công tác kiểm soát TTHC, góp phần nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm soát TTHC trong tình hình hiện nay.

Tiếp tục phân công công chức Văn phòng –Thống kê làm đầu mối kiểm soát TTHC của UBND xã.

2. Việc thực hiện công bố, công khai TTHC:

UBND xã Vinh Thanh đã chỉ đạo công chức Văn phòng-Thống kê xã phối hợp công chức Tư pháp-Hộ tịch, cùng các công chức liên quan thường xuyên cập nhật các TTHC do Chủ tịch UBND tỉnh công bố và tổ chức thực hiện việc niêm yết công khai các TTHC mới tại Bộ phận một cửa của xã, đồng thời đăng thông tin trên Cổng Thông tin điện tử xã.

UBND xã đã chỉ đạo tổ chức rà soát các quy định về TTHC đã và đang được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã nhằm hủy bỏ các văn bản về TTHC đã hết hiệu lực và niêm yết các văn bản TTHC mới.

UBND xã chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện cập nhật bổ sung thủ tục hành chính, tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan danh mục TTHC mới được chuẩn hóa trong các lĩnh vực; Văn hóa thể thao, tổ hợp tác, giáo dục ... thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã trên bảng niêm yết TTHC tại Bộ phận Một cửa xã và trên Trang thông tin điện tử của xã; đồng thời,

yêu cầu công chức đầu mối thực hiện Kiểm soát TTHC xã thường xuyên cập nhật, niêm yết các TTHC mới được chuẩn hóa trong các lĩnh vực văn hóa và gia đình; lao động, thương binh và xã hội; giáo dục và đào tạo, chứng thực... thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp phường, xã do Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại trụ sở UBND xã.

3. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC.

Cập nhật, công bố, công khai các TTHC được thực hiện theo đúng quy định; niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính nhằm kịp thời phục vụ nhu cầu giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức trên địa bàn; chỉ đạo bộ phận chuyên môn kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các TTHC đã được công bố, đảm bảo công khai, minh bạch và kỷ luật, kỷ cương nhà nước trong việc thực hiện TTHC theo quy định hiện hành. Thực hiện thành lập, kiện toàn bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã làm tốt công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân và tổ chức khi đến giao dịch tại UBND xã. Tổng số hồ sơ đã giải quyết từ 16/12/2019-15/3/2020: 1507 hồ sơ, trong đó:

- + Lĩnh vực Địa chính: 01 hồ sơ.
- + Lĩnh vực chính sách – xã hội: 25 hồ sơ.
- + Tư pháp-Hộ tịch: 923 hồ sơ.
- + Công an: 553 trường hợp.
- + Khiếu nại tố cáo: 02 hồ sơ
- + Thi đua khen thưởng: 03 hồ sơ

Không phát sinh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

(Cụ thể theo biểu mẫu 06a/VPCP/KSTT)

4. Việc rà soát, đánh giá TTHC:

UBND xã Vinh Thanh đã xác định rõ việc rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên của các bộ phận chuyên môn. Thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TTHC và quy định có liên quan không cần thiết, không phù hợp với các quy định pháp luật.

Theo Kế hoạch, các công chức chuyên môn được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện rà soát, đánh giá TTHC theo danh mục được ban hành trong kế hoạch; hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định, đáp ứng mục tiêu đơn giản hóa TTHC, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các quy định TTHC; chú trọng chất lượng trong kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và các quy định có liên quan. Các công chức chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá TTHC, tổng hợp và gửi văn bản báo cáo kết quả rà soát về văn phòng-Thống kê xã theo quy định. Từ đó làm căn cứ báo cáo và đề xuất với UBND huyện

5. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính:

UBND xã đã lập hòm thư góp ý và mức độ hài lòng đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và hòm thư góp ý trên Cổng thông tin điện tử của xã để tiếp

nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Đồng thời thực hiện hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 1537/STP-KSTTHC ngày 08/12/2015 về việc niêm yết địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, UBND xã đã tổ chức niêm yết công khai các thông tin về địa chỉ, email, số điện thoại của cơ quan tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo mẫu quy định tại Phụ lục II Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh về việc công bố công khai TTHC và chế độ báo cáo tình hình kết quả thực hiện công tác KSTTHC trên địa bàn tỉnh.

Từ ngày 16/12/2019 đến 15/3/2020, UBND xã không tiếp nhận được ý kiến nào phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

6. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC:

Công tác thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn được thực hiện kịp thời, đúng thời gian quy định. UBND xã đã hoàn thành việc báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo quy định tại thông tư 02/2017/TT-VPCP.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

1. Công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC của UBND xã chưa có kinh nghiệm nên chất lượng, hiệu quả chưa cao vì vậy một số nội dung chưa làm tốt.

2. Chưa huy động được đông đảo sự tham gia của người dân vào công tác kiểm soát thủ tục hành chính; người dân chưa quan tâm và chú trọng đến việc góp ý, giám sát các quy định hành chính.

3. Việc rà soát các TTHC ở các bộ phận chuyên môn còn mang tính thụ động chưa thực sự được quan tâm, chưa chỉ ra được những bất cập, bất hợp lý của các TTHC rườm rà, chồng chéo để cải tiến hoặc sửa đổi cho phù hợp, việc báo cáo rà soát TTHC theo yêu cầu định kỳ chưa được các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm.

4. Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa, một cửa điện tử liên thông trong việc giải quyết TTHC hiệu quả chưa cao vì khả năng tiếp cận thông tin, trình độ, phương tiện máy móc ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế. Mặt khác, người dân vẫn quen với hình thức giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả do việc tiếp nhận, giải quyết TTHC đảm bảo nhanh gọn, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định.

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2020

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các TTHC, cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết; Tăng cường công khai, minh bạch các TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trên loa truyền thanh của xã, đăng tải trên Cổng/ Trang thông tin điện tử của xã, thường xuyên kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC tại các công chức chuyên môn, các cán bộ công chức trong toàn xã.

Duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định thủ tục hành chính; về hành vi của cán bộ, công chức bằng hình thức thông báo công khai số điện thoại, lấy ý kiến về mức độ hài lòng của nhân dân.

Tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các lớp tăng cường năng lực cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC; Đẩy mạnh tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan trên phương tiện thông tin để phản ánh kết quả công tác chỉ đạo điều hành, sáng kiến cải cách TTHC, tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình cải cách quy trình giải quyết TTHC.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tăng cường công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ KSTTHC cho công chức đầu mối KSTTHC;

Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện việc đánh giá, phân loại xếp hạng hàng năm đối với công chức làm đầu mối KSTTHC nhằm xây dựng đội ngũ công chức làm đầu mối KSTTHC có tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao.

Trên đây là báo cáo công tác Kiểm soát thủ tục hành chính từ ngày 16/12/2019 đến 15/3/2020 tại UBND xã Vinh Thanh./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để b/c);
- Phòng Tư pháp huyện (để b/c);
- CT và các PCT UBND;
- Các công chức chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Đức Anh

Biểu số 05a/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH (Quý/năm)

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

Kỳ báo cáo: (Từ ngày 16 tháng 12 năm 2019 đến ngày 15 tháng 3 năm 2020)

UBND xã Vinh Thanh

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND Huyện Phú Vang

(Văn phòng UBND huyện Phú Vang).

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

| Ngành, lĩnh vực có PAKN | Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua) | | | Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính | | | | | | | | Đăng tải công khai kết quả xử lý | |
|----------------------------------|---|-------------------------------|---|---|-------------------------------|---|-------------------------------|---------------------|----------|-------------------------------|---|----------------------------------|----------|
| | Tổng số | Chia ra | | Đã xử lý | | | | Đang xử lý | | | | | |
| | | Số PAKN về hành vi hành chính | Số PAKN về nội dung quy định hành chính | Tổng số | Chia theo nội dung PAKN | | Chia theo thời điểm tiếp nhận | | Tổng số | Chia ra | | | |
| | | | | | Số PAKN về hành vi hành chính | Số PAKN về nội dung quy định hành chính | Tiếp nhận mới trong kỳ | Kỳ trước chuyển qua | | Số PAKN về hành vi hành chính | Số PAKN về nội dung quy định hành chính | | |
| A | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | |
| Lĩnh vực Tư pháp- Hộ tịch | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Lĩnh vực Công an | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - |
| Lĩnh vực ĐC- XD-NN-MT | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - |
| Lĩnh vực Chính sách- XH | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - |
| Tổng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Biểu số 06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI UBND XÃ**
Kỳ báo cáo: **Quý I Năm 2020**
16/12/2019 đến 15/3/2020

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Vinh Thanh
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Phú Vang (VP UBND huyện)
Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

| STT | Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp | Số hồ sơ nhận giải quyết | | | | Kết quả giải quyết | | | | | | Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | |
|----------|---|--------------------------|----------------------------|------------------------|---|------------------------|-------------------|-------------|--------------------------|--------------|---------|---|---------------|---------|-----------------|
| | | Tổng số | Trong đó | | | Số hồ sơ đã giải quyết | | | Số hồ sơ đang giải quyết | | | Tổng số | Đã giải quyết | | Đang giải quyết |
| | | | Số mới tiếp nhận trực tiếp | Số kỳ trước chuyển qua | Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính) | Tổng số | Trả đúng thời hạn | Trả quá hạn | Tổng số | Chưa đến hạn | Quá hạn | | Đúng thời hạn | Quá hạn | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
| 1 | Công an | 553 | 553 | 0 | | 553 | 553 | | | | | | | | |
| 2 | Lĩnh vực Tư pháp- Hộ tịch | 923 | 923 | 0 | | 923 | 923 | | | | | | | | |
| | - Khai sinh | 96 | 96 | 0 | | 96 | 96 | | | | | | | | |
| | - Kết hôn | 42 | 42 | 0 | | 42 | 42 | | | | | | | | |
| | - Khai tử | 38 | 38 | 0 | | 38 | 38 | | | | | | | | |
| | - Xác nhận tình trạng hôn nhân | 80 | 80 | 0 | | 80 | 80 | | | | | | | | |
| | - Cha nhận con | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 | | | | | | | | |
| | - Đăng ký giám hộ | 0 | 0 | 0 | | 0 | 0 | | | | | | | | |
| | - Bổ sung, thay đổi, cải chính HT | 02 | 02 | 0 | | 02 | 02 | | | | | | | | |

| STT | Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp | Số hồ sơ nhận giải quyết | | | | Kết quả giải quyết | | | | | | Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | |
|----------|---|--------------------------|----------------------------|------------------------|---|------------------------|-------------------|-------------|--------------------------|--------------|---------|---|---------------|---------|-----------------|
| | | Tổng số | Trong đó | | | Số hồ sơ đã giải quyết | | | Số hồ sơ đang giải quyết | | | Tổng số | Đã giải quyết | | Đang giải quyết |
| | | | Số mới tiếp nhận trực tiếp | Số kỳ trước chuyển qua | Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính) | Tổng số | Trả đúng thời hạn | Trả quá hạn | Tổng số | Chưa đến hạn | Quá hạn | | Đúng thời hạn | Quá hạn | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
| | - Chứng thực bản gốc | 529 | 529 | 0 | 0 | 529 | 529 | 0 | | | | | | | |
| | - Chứng thực chữ ký | 54 | 54 | 0 | 0 | 54 | 54 | 0 | | | | | | | |
| | - Chứng thực HDGD, thừa kế | 82 | 82 | 0 | 0 | 82 | 82 | 0 | | | | | | | |
| 3 | Lĩnh vực ĐC- XD-NN-MT | 01 | 01 | 0 | 0 | 01 | 01 | 0 | | | | | | | |
| | - Giải quyết đơn thư tranh chấp đất đai | 01 | 01 | 0 | 0 | 01 | 01 | 0 | | | | | | | |
| 4 | Lĩnh vực Chính sách- XH | 25 | 25 | 0 | 0 | 25 | 25 | 0 | | | | | | | |
| | - Hưởng, thôi hưởng, điều chỉnh TCXH | 17 | 17 | 0 | 0 | 17 | 17 | 0 | | | | 14 | 14 | | |
| | - Mai táng phí đối tượng CSCC | 02 | 02 | 0 | 0 | 02 | 02 | 0 | | | | | | | |
| | - Mai táng phí đối tượng BTXH | 03 | 03 | 0 | 0 | 03 | 03 | 0 | | | | | | | |
| | - Thờ cúng Liệt sĩ | 01 | 01 | 0 | 0 | 01 | 01 | 0 | | | | | | | |
| | - Xác định khuyết tật | 02 | 02 | 0 | 0 | 02 | 02 | 0 | | | | | | | |

| STT | Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp | Số hồ sơ nhận giải quyết | | | | Kết quả giải quyết | | | | | | Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | |
|-----|---|--------------------------|----------------------------|------------------------|---|------------------------|-------------------|-------------|--------------------------|--------------|---------|---|---------------|---------|-----------------|
| | | Tổng số | Trong đó | | | Số hồ sơ đã giải quyết | | | Số hồ sơ đang giải quyết | | | Tổng số | Đã giải quyết | | Đang giải quyết |
| | | | Số mới tiếp nhận trực tiếp | Số kỳ trước chuyển qua | Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính) | Tổng số | Trả đúng thời hạn | Trả quá hạn | Tổng số | Chưa đến hạn | Quá hạn | | Đúng thời hạn | Quá hạn | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) |
| 5 | Khiếu nại tố cáo | 02 | 02 | 0 | 0 | 02 | 02 | 0 | | | | | | | |
| 6 | Thi đua khen thưởng | 03 | 03 | 0 | 0 | 03 | 03 | 0 | | | | | | | |
| | Tổng cộng | 1507 | 1507 | 0 | 0 | 1507 | 1507 | 0 | | | | | | | |

Ghi chú: Mẫu 05a; 06g xã Vinh Thanh không có trường hợp nào

Người lập biểu

Dương Thị Thủy

Vinh Thanh, ngày 13 tháng 3 năm 2020

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Đức Anh

Biểu số 06g/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỘNG TRONG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (năm 2020)

Kỳ báo cáo: (Từ ngày 16 tháng 12 năm 2019 đến ngày 15 tháng 3 năm 2020)

Đơn vị báo cáo:

- UBND xã Vinh Thanh

Đơn vị nhận báo cáo:

UBND Huyện Phú Vang

(Văn phòng UBND huyện)

I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

| STT | Lĩnh vực, công việc giải quyết | Số lượng hồ sơ | Nguyên nhân quá hạn | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|----------------|---------------------|---------|
| 1 | Lĩnh vực Tư pháp- Hộ tịch | | | |
| 2 | Lĩnh vực Công an | | | |
| 3 | Lĩnh vực ĐC- XD-NN-MT | | | |
| 4 | Lĩnh vực Chính sách-Xã hội | | | |
| | Tổng số: | 0 | | |